

Bản án số: 47/2023/HS-PT
Ngày: 09 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Hà và ông Đào Chí Keo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quốc H; do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quốc H, sinh năm: 1991, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Kim H2; bị cáo có vợ là Lê Thị Hồng Ph và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018);

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân của bị cáo: Ngày 18/10/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện TS áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, xúc phạm danh dự nhân phẩm, xâm hại sức khỏe của người khác và hiện đã chấp hành xong;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Anh Lê Thanh Ph, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Tấn Mỹ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Kim H2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Ông Dương Công Th, sinh năm 1950; nơi cư trú: Ấp Đ, xã VT, huyện CT, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Anh Dương Hoài Phong, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp Đ, xã VT, huyện CT, tỉnh An Giang (có mặt).

Trong vụ án này, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/10/2021, Trần Quốc H tổ chức uống bia cùng Dương Hoài Ph gần khu vực tại nhà Huy thuộc Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS. Lúc này, H nhớ lại mâu thuẫn trước đây với Nguyễn Ngọc Nh, nên H mượn xe mô tô 67AB-023.90 của Ph, nhưng không nói cho Ph biết đi đâu, làm gì. Đồng thời, H lấy vỏ chai bia bằng thủy tinh cầm trên tay, rồi điều khiển xe đến nhà Nh cách đó khoảng 300m, tìm Nh đánh nhau. Đến nơi, H đập vỡ đáy chai bia cầm trên tay phải đi vào nhà, thấy Nh đang ngồi đánh bạc với hình thức lắc bầu cua được thua bằng tiền, cùng Nguyễn Tấn M, Lê Thanh Ph. H xông đến cầm vỏ chai bia đâm trúng vào lưng của Nh 02 nhát, tiếp tục quay sang đâm 03 nhát trúng vào cánh tay, bả vai trái của Ph, còn M đứng dậy can ngăn thì bị H đâm trúng vào bàn tay trái 02 nhát. Sau đó, Nh, M được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện TS băng bó vết thương; do vết thương nặng nên Ph được chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 29/10/2021 ra viện.

Riêng, H trên đường điều khiển xe về nhà ném bỏ vỏ chai bia, ngày 28/10/2021 H đến Công an thị trấn PH đầu thú thừa nhận hành vi gây thương tích cho Nh, M, Ph. Ngày 01/3/2022, H bị khởi tố điều tra. Quá trình điều tra, H bỏ trốn đến ngày 10/6/2022, H bị bắt truy nã.

Thu giữ và xử lý vật chứng:

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, đỏ trên mảnh vỡ có hình ngôi sao màu đỏ chữ Sagota;

- Tấm bầu cua kích thước (60 x 40)cm,

- Xe mô tô biển số 67AB-023.90.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện TS ghi nhận: Xe mô tô biển số 67AB-023.90 do Dương Công Th đứng tên sở hữu. Ngày 19/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS trả lại xe mô tô biển số 67AB-023.90 cho Dương Công Th.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 15/22/TgT ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang ghi nhận thương tích của Lê Thanh Ph: Dấu hiệu chính qua giám định: sẹo trùng vết mổ mặt ngoài - sau 1/3 giữa đến 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (11 x 0.3)cm, đứt thần kinh quay, đã phẫu thuật khâu nối bao thần kinh quay; sẹo trùng vết mổ mặt trước - ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (03 x 0.5)cm; sẹo bả vai trái, kích thước (3.5 x 0.4)cm + (1.2 x 0.2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 35%, thương tích do vật có góc cạnh sắc gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 16/22/TgT ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang ghi nhận thương tích của Nguyễn Ngọc Nh: Dấu hiệu chính qua giám định: sẹo lưng phải kích thước (01 x 0.3)cm; sẹo lưng trái kích thước (1.7 x 0.2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 02%, thương tích do vật có góc cạnh sắc gây nên.

Đối với: Nguyễn Tấn M; Nguyễn Ngọc Nh có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với H và M từ chối giám định thương tích; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, với hình thức lắc bầu cua của M, Ph, Nh, H; ngày 05/10/2022, Công an huyện TS ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Kim H2 (mẹ của H) đã bồi thường chi phí điều trị cho Nh 1.100.00 đồng, M 500.000 đồng, Thanh Ph 28.000.000 đồng nên Ph, Nh, M xin giảm nhẹ hình phạt cho H; đồng thời có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và M từ chối giám định thương tích.

Tại Cáo trạng số:51/CT-VKSTS-HS ngày 24-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:01/2023/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TS; đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2022.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

-Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, đỏ trên mảnh vỡ thủy tinh có tem, trên tem có hình ngôi sao màu đỏ chữ và chữ SAGOTA;

- 01 (một) tấm bầu cua kích thước (60 x 40)cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-10-2022)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại và các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 13/01/2023, bị cáo Trần Quốc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; do mức án cấp sơ thẩm xử quá cao so với hành vi phạm tội;

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình; cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng tội, không oan; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Huy cung cấp Toa thuốc điều trị bệnh động kinh của con bị cáo và Quyết định về việc hưởng chế độ của cha bị cáo là Trần Văn H1 có tham gia bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử;

Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo H có đơn kháng cáo hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo thủ tục phúc thẩm;

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa lời khai nhận của bị cáo phù hợp toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; cấp sơ thẩm xử bị cáo H là có căn cứ, đúng pháp luật; tuy nhiên có tình tiết mới là con bị cáo bị động kinh;

cha bị cáo có tham gia chiến tranh Biên giới Tây Nam, làm nhiệm vụ quốc tế, đây là tình tiết chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm;

Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38, Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; giảm cho bị cáo Huy từ 03 đến 06 tháng tù về tội “Có ý gây thương tích”.

Các phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Lời nói sau cùng bị cáo H, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về gia đình lo cho con;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo H trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét để giải quyết theo trình tự phúc thẩm;

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại; người làm chứng vắng mặt; tuy nhiên, họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra; việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử; cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của những người bị hại; người làm chứng tại phiên tòa; căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo thủ tục chung;

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[3.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp lời trình bày của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường là khoảng 20 giờ ngày 26/10/2021, gần khu vực nhà H thuộc Khóm TN, thị trấn PH, huyện TS; H đập vỡ đáy chai bia cầm trên tay phải đi vào nhà Nh, H xông đến cầm vỏ chai bia đâm trúng vào lưng của Nh 02 nhát; tiếp tục quay sang đâm 03 nhát trúng vào cánh tay, bả vai trái của Ph; M đứng dậy can ngăn; thì bị H đâm trúng vào bàn tay trái 02 nhát. Nh, M được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện TS băng bó vết thương; do vết thương nặng nên Ph được chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 29/10/2021 ra viện.

Tang vật thu giữ: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, đỏ trên mảnh vỡ có hình ngôi sao màu đỏ chữ Sagota; Tám bầu cua kích thước (60 x 40)cm;

[3.2] Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 15/22/TgT ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang ghi nhận thương tích của Lê Thanh Ph: Dấu hiệu chính qua giám định: sẹo trùng vết mổ mặt ngoài - sau 1/3 giữa đến 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (11 x 0.3)cm, đứt thần kinh quay, đã phẫu thuật khâu nối bao thần kinh quay; sẹo trùng vết mổ mặt trước - ngoài 1/3

dưới cánh tay trái, kích thước (03 x 0.5)cm; sẹo bả vai trái, kích thước (3.5 x 0.4)cm + (1.2 x 0.2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 35%, thương tích do vật có góc cạnh sắc gây nên.

[3.3] Có đủ căn cứ để quy kết bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm; điểm c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến k khoản 1 Điều này*”; tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định “*Dùng hung khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người*”.

[4] Hành vi của bị cáo H dùng hung khí nguy hiểm xâm hại trực tiếp bị hại Ph, làm cho bị hại tổn thương cơ thể 35%; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội cố ý; do đó cần có hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho Bị cáo như bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị hại có đơn yêu cầu miễn truy tố bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huy 5 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo;

[5] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H có đưa ra 2 tình tiết mới như con trai bị cáo tên Trần Hải N, sinh năm 2014 đang điều trị bệnh động kinh; cha bị cáo ông Trần Văn H1 có tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; đây là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nên Hội đồng xét xử cân nhắc giảm cho bị cáo 06 tháng tù; cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo, như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H về việc xin giảm nhẹ hình phạt;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TS;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H: 05 (năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 10/6/2022.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

-Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, đỏ trên mảnh vỡ thủy tinh có tem, trên tem có hình ngôi sao màu đỏ chữ và chữ SAGOTA;

- 01 (một) tấm bầu cua kích thước (60 x 40)cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31-10-2022)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc H không phải chịu;

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 03/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Sở Tư pháp (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- TAND huyện TS(2);
- Công an huyện TS (1);
- Chi cục THADS huyện TS (1);
- Bị cáo (1);
- Đại diện bị hại (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn